

Số: **400** /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày **18** tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16 tháng 10 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải ban hành hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19;

Căn cứ Hướng dẫn số 3862/HD-BVHTTDL ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn tạm thời việc thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Công văn số 4726/BGDĐT-GDTC ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức hoạt động dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 38/TTr-SYT ngày 10 tháng 02 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về quy định tạm thời



“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Căn cứ kết quả công bố cấp độ dịch trên địa bàn tỉnh hàng tuần, các Sở, Ban, ngành, hội, đoàn thể cấp tỉnh, các đơn vị lực lượng vũ trang cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp theo từng cấp độ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế các Quyết định số 1774/QĐ-UBND ngày 22/10/2021, Quyết định số 1878/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 và Quyết định số 2043/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; các đơn vị Lực lượng vũ trang cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *nh*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thành viên BCĐ PCDB ở người cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX (G).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Mười

Hồ Văn Mười



KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số: 400/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân; hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp mắc, trường hợp chuyển bệnh nặng, tử vong do COVID-19.

2. Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, thực hiện mục tiêu kép và chuyển sang trạng thái bình thường mới.

3. Đảm bảo sự thống nhất thực hiện theo quy định, hướng dẫn của các Bộ, ngành; đồng thời, phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, đưa đời sống sinh hoạt của Nhân dân dần trở lại trạng thái bình thường mới.

II. QUAN ĐIỂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng; huy động cả hệ thống chính trị; đề cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất trong toàn quốc, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở.

2. Bảo đảm mục tiêu kép nhưng đặt sức khỏe, tính mạng người dân lên trên hết, trước hết; các giải pháp phòng, chống dịch phải dựa trên cơ sở khoa học, phù hợp với thực tiễn và điều kiện của địa phương; đảm bảo người dân được bảo vệ tốt nhất trước dịch bệnh, được tiếp cận dịch vụ y tế sớm nhất, nhanh nhất, ngay từ cơ sở, nhưng không gây ách tắc cho lưu thông, sản xuất.

3. Trong phòng, chống dịch bệnh phải lấy phòng dịch là cơ bản, lâu dài; y tế là lực lượng nòng cốt cùng với các lực lượng quân đội, công an, biên phòng... đồng thời huy động sự tham gia của tất cả các lực lượng, các tầng lớp trong xã hội. Phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể trong phòng, chống dịch, trong sản xuất, kinh doanh, sinh hoạt an toàn.

4. Các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 phải được thực hiện dứt khoát, kịp thời, quyết liệt; đảm bảo hài hòa giữa các giải pháp chuyên môn y tế với các giải pháp hành chính, kinh tế - xã hội. Các giải pháp y tế phải đồng bộ giữa cách ly với xét nghiệm, điều trị, vắc



xin, theo phương châm “cách ly, xét nghiệm là then chốt, vắc xin, thuốc điều trị là điều kiện tiên quyết”.

III. NGUYÊN TẮC CỦA VIỆC ĐÁNH GIÁ VÀ ĐÁP ỨNG CẤP ĐỘ DỊCH

1. Kiểm soát dịch tại nơi xuất phát là biện pháp mang tính chủ động và hiệu quả hơn, hạn chế các biện pháp mang tính bao vây trên phạm vi rộng.

2. Căn cứ hướng dẫn của Bộ Y tế, đảm bảo tính ổn định tương đối trong quá trình điều chỉnh các chỉ số trong các tiêu chí đánh giá cấp độ dịch, phù hợp với thực tế tình hình dịch.

3. Biện pháp phòng, chống dịch mang tính tổng thể bao gồm cả y tế, biện pháp hành chính, kinh tế - xã hội; cả điều trị và dự phòng theo các cấp độ dịch được quy định tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ.

4. Kiểm soát nguy cơ sớm nhất, gọn nhất ở quy mô cấp xã nhằm đảm bảo linh hoạt, hiệu quả; phát hiện sớm sự bất thường để xử lý đúng, trúng, hiệu quả. Phát huy tính chủ động của chính quyền địa phương, tránh tư tưởng buông tay, giao phó cho y tế trong việc điều trị ca bệnh, nặng.

IV. PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH

Căn cứ Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” để phân loại, đánh giá, xác định cấp độ dịch.

1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.
- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.
- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

2. Phạm vi và thời gian đánh giá cấp độ dịch

Định kỳ thứ sáu hàng tuần, Sở Y tế chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan kịp thời đánh giá, công bố cấp độ dịch để các đơn vị, địa phương có cơ sở áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp đảm bảo tính “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”.

3. Tiêu chí đánh giá cấp độ dịch

3.1. Các tiêu chí

- a) Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới trên địa bàn/số dân/thời gian.
- b) Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin.

c) Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

3.2. Cách xác định các tiêu chí

Dựa vào 02 nhóm để xác định cấp độ dịch gồm có: Nhóm chỉ số về mức độ lây nhiễm và Nhóm chỉ số về khả năng đáp ứng. Cách xác định các tiêu chí cụ thể như sau:

3.2.1. Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới trên địa bàn/số dân/thời gian

a) Chỉ số 1a: Tỷ lệ ca mắc mới trong tuần trên địa bàn cấp xã/100.000 dân (viết gọn là Tỷ lệ ca mắc mới, thuộc nhóm chỉ số mức độ lây nhiễm).

Tỷ lệ ca mắc mới được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao (mức 1: <90; mức 2: 90 đến dưới 450; mức 3: 450 đến 600; mức 4: >600).

b) Chỉ số 1b. Tỷ lệ ca bệnh phải thở ô xy trung bình trong 7 ngày qua ghi nhận trên địa bàn xã/100.000 người (viết gọn là Tỷ lệ ca bệnh phải thở ô xy, thuộc nhóm chỉ số mức độ lây nhiễm).

Tỷ lệ ca bệnh phải thở ô xy được phân theo 04 mức độ (mức 1: < 1; mức 2: 1 đến dưới 32, mức 3: 32 đến 40, mức 4: >40).

Tỷ lệ ca bệnh phải thở ô xy do Trung tâm Y tế cấp huyện tính toán và phân bổ đến từng địa bàn cấp xã⁽¹⁾.

c) Chỉ số 1c: Tỷ lệ ca tử vong trong tuần trên địa bàn cấp xã/100.000 dân (viết gọn là Tỷ lệ ca tử vong).

Yêu cầu chỉ số này không được vượt quá 6/100.000 dân trên địa bàn cấp xã.

Chỉ số này là hệ quả của tổng hợp mức độ lây nhiễm và khả năng đáp ứng, đồng thời đây là mục tiêu cần phải khống chế bằng được; do đó chỉ số này được sử dụng để đánh giá điều chỉnh cấp độ dịch trên địa bàn cấp xã.

3.2.2. Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin

a) Chỉ số 2a. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các mũi tiêm theo khuyến cáo tại thời điểm đánh giá của Bộ Y tế của địa bàn cấp xã tính trên toàn bộ dân số trên địa bàn (viết gọn là Tỷ lệ tiêm đủ mũi vắc xin, thuộc nhóm mức độ lây nhiễm).

Yêu cầu tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi phải đạt tối thiểu 75% tổng dân số tại thời điểm đánh giá.

Chỉ số 2a được sử dụng để điều chỉnh mức độ lây nhiễm trên địa bàn cấp xã.

b) Chỉ số 2b. Tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi trở lên ở người thuộc nhóm nguy cơ cao (không chống chỉ định tiêm chủng) trong số đối tượng ở nhóm nguy cơ cao của địa bàn cấp xã (viết gọn là Tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi ở nhóm nguy cơ cao, thuộc nhóm mức độ lây nhiễm).

⁽¹⁾ Số ca phải thở ô xy tại xã = Tổng số trường hợp mắc COVID-19 đang phải thở ô xy (mask, gọng kính trở lên) đang được quản lý, chăm sóc tại tuyến xã + Tổng số trường hợp mắc COVID-19 đang phải thở ô xy (mask, gọng kính trở lên) lưu trú trên địa bàn xã nhưng được chuyển tuyến đang điều trị tại tuyến huyện, tuyến tỉnh) (Số liệu do Trung tâm Y tế tuyến huyện, Bệnh viện đa khoa tỉnh cung cấp cho xã).

Yêu cầu tỷ lệ tiêm chủng đủ mũi ở người thuộc nhóm nguy cơ cao phải đạt tối thiểu 90% số đối tượng phải tiêm chủng tại thời điểm đánh giá.

Chỉ số 2b được sử dụng để điều chỉnh mức độ lây nhiễm trên địa bàn cấp xã.

3.2.3. Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

a) Chỉ số 3a. Tỷ lệ sẵn sàng quản lý, chăm sóc/10.000 dân: khả năng có thể quản lý, chăm sóc tại địa bàn cấp xã (viết gọn là Tỷ lệ sẵn sàng quản lý, chăm sóc, thuộc nhóm khả năng đáp ứng).

Chỉ số này được chia làm 3 khả năng (cao: > 500; trung bình: 200 - 500; thấp: <200).

b) Chỉ số 3b. Tỷ lệ giường bệnh dành cho người bệnh COVID-19 còn trống tại các cơ sở thu dung, điều trị trên địa bàn cấp huyện /100.000 dân tại thời điểm đánh giá (viết gọn lại là Tỷ lệ giường bệnh dành cho người bệnh COVID-19 còn trống, thuộc nhóm khả năng đáp ứng).

Chỉ số này được chia làm 3 khả năng (cao: > 30; trung bình: 10- 30, thấp: < 10).

Chỉ số này do Trung tâm Y tế cấp huyện xác định sau đó được dùng chung cho tất cả các xã trên địa bàn thuộc huyện ⁽²⁾.

c) Chỉ số 3c. Tỷ lệ giường điều trị tích cực (ICU) có đủ nhân viên y tế phục vụ/100.000 dân (viết gọn là Tỷ lệ giường điều trị tích cực, thuộc nhóm khả năng đáp ứng).

Yêu cầu tỷ lệ giường ICU có đủ nhân viên y tế phục vụ trên địa bàn cấp tỉnh phải đạt tối thiểu 4/100.000 dân.

Chỉ số 3c được sử dụng để hiệu chỉnh mức độ đáp ứng trên địa bàn cấp xã trên địa bàn toàn tỉnh. Nếu chỉ số này không đạt mức tối thiểu (4/100.000) thì phải giảm mức độ đáp ứng của tuyến xã trên địa bàn toàn tỉnh xuống một mức độ⁽³⁾ (trừ trường hợp đang ở khả năng thấp).

4. Cách xác định cấp độ dịch

Cấp độ đáp ứng dịch tại tuyến xã được xác định bằng cách tổng hợp từ kết quả về mức độ lây nhiễm và mức độ đáp ứng của địa bàn cấp xã, thực hiện theo 3 bước sau:

4.1. Bước 1: Xác định Mức độ lây nhiễm (4 mức)

Mức độ lây nhiễm của một địa bàn cấp xã là mức độ cao nhất của 02 chỉ số (1a, 1b) của Tiêu chí 1 và được hiệu chỉnh của 02 chỉ số (2a, 2b) của Tiêu chí 2 được liệt kê theo bảng dưới đây⁽⁴⁾:

⁽²⁾ Ví dụ về cách áp dụng chỉ số 3b ở tuyến xã: chỉ số 3b trên địa bàn cấp huyện được đánh giá ở khả năng trung bình thì toàn bộ địa bàn cấp xã trong huyện này đều được tính là khả năng trung bình.

⁽³⁾ Ví dụ về cách sử dụng chỉ số 3c: địa bàn cấp xã được tính bằng chỉ số 3a, 3b đạt khả năng đáp ứng cấp trung bình mà chỉ số 3c đạt ở mức dưới 4/100.000 thì khả năng đáp ứng ở địa bàn cấp xã đó phải hạ xuống một mức là khả năng thấp.

⁽⁴⁾ Ví dụ về chọn mức độ lây nhiễm: Chỉ số 1a ở mức 1, chỉ số 1b ở mức 2 thì mức độ lây nhiễm phải chọn ở mức cao nhất là mức 2.

Bảng 1: Xác định mức độ lây nhiễm

Các chỉ số đánh giá nguy cơ lây nhiễm	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4
Chỉ số 1a. Tỷ lệ ca mắc mới	<90	90-<450	450-600	>600
Chỉ số 1b. Tỷ lệ ca bệnh phải thở ô xy	< 1	1 -<32	32 - 40	>40

Sau đó kết hợp với chỉ số 2a và 2b; nếu một trong hai chỉ số hoặc cả hai chỉ số 2a, 2b không đạt mức tối thiểu thì phải nâng mức độ lây nhiễm lên một mức độ (trừ trường hợp đang ở mức độ 4)⁽⁵⁾.

3.2. Bước 2: Xác định khả năng đáp ứng

Khả năng đáp ứng của một địa phương là khả năng thấp nhất của 02 chỉ số 3a, 3b của Tiêu chí 3 và được hiệu chỉnh của chỉ số 3c của Tiêu chí 3 được liệt kê theo bảng dưới đây⁽⁶⁾:

Bảng 2: Xác định khả năng đáp ứng của một địa phương

Chỉ số đánh giá khả năng đáp ứng của một địa phương	Khả năng cao	Khả năng trung bình	Khả năng thấp
Chỉ số 3a. Tỷ lệ sẵn sàng quản lý, chăm sóc	>500	200-500	<200
Chỉ số 3b. Tỷ lệ giường bệnh dành cho người bệnh COVID-19 còn trống	>30	10-30	<10

Sau đó kết hợp với chỉ số 3c; nếu chỉ số 3c không đạt mức tối thiểu thì phải giảm khả năng đáp ứng xuống một mức (trừ trường hợp đang ở khả năng thấp)⁽⁷⁾.

3.3. Bước 3: Xác định cấp độ dịch

Cấp độ dịch được xác định dựa trên tổng hợp kết quả đánh giá Mức độ lây nhiễm (4 mức tại bước 1) và Khả năng đáp ứng (3 khả năng tại bước 2), sau đó có thể được hiệu chỉnh bởi chỉ số 1c của Tiêu chí 1, theo bảng 3 dưới đây:

Bảng 3: Bảng tính cấp độ dịch

⁽⁵⁾ Ví dụ về cách sử dụng chỉ số 2a, 2b: mức độ lây nhiễm ở cấp xã được tính bằng chỉ số 1a, 1b đang là mức độ 2 mà chỉ số 2a, 2b không đạt mức độ tối thiểu thì phải nâng lên một mức độ là mức độ 3.

⁽⁶⁾ Ví dụ về việc xác định khả năng đáp ứng: chỉ số 3a ở khả năng cao, chỉ số 3b ở khả năng trung bình thì khả năng đáp ứng được xác định ở mức thấp nhất là mức trung bình.

⁽⁷⁾ Ví dụ: về việc hiệu chỉnh khả năng đáp ứng: khả năng đáp ứng ở cấp xã đang là mức trung bình mà chỉ số 3c không đạt mức độ tối thiểu thì phải giảm xuống 1 mức là khả năng thấp.



Mức độ lây nhiễm Khả năng đáp ứng	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3	Mức độ 4
	Cao	Cấp 1	Cấp 1	Cấp 2
Trung bình	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
Thấp	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 4

Sau khi tính được cấp độ dịch ở địa bàn cấp xã theo bảng 3 cần sử dụng chỉ số 1c trong tiêu chí 1 để hiệu chỉnh và xác định cấp độ dịch. Nếu chỉ số 1c vượt ngưỡng 6/100.000 dân trên địa bàn cấp xã thì phải nâng cấp độ dịch lên một cấp độ (trừ trường hợp đang ở cấp độ 4)⁽⁸⁾.

V. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH (Có phụ lục kèm theo)

Các nội dung về công tác phòng, chống dịch COVID-19 không đề cập theo Kế hoạch này thì thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống dịch COVID-19, các Bộ, ngành ở Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh ở người tỉnh Đắk Nông.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Kịp thời tham mưu triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh với các giải pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19” theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành.

- Công bố, cập nhật trên cổng thông tin điện tử của địa phương Bộ Y tế: capdodich.yte.gov.vn; Cùng với cơ quan báo chí địa phương, thực hiện công tác truyền thông đến người dân và cộng đồng về cấp độ dịch, các khuyến cáo, thông điệp phòng, chống dịch COVID-19 và báo cáo kết quả đánh giá cấp độ dịch trên địa bàn cấp xã. Tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh các ngưỡng chỉ số thuộc các tiêu chí đánh giá của tỉnh khi cần thiết và báo cáo về Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng).

- Đánh giá chỉ số giường ICU có đủ nhân viên y tế phục vụ trên địa bàn cấp tỉnh và tham mưu để điều chỉnh ngưỡng các chỉ số thuộc các tiêu chí đánh giá cấp độ dịch phù hợp với diễn biến tình hình dịch, độ bao phủ vắc xin, khả năng đáp ứng và thực tiễn triển khai.

- Chỉ đạo Bệnh viện đa khoa tỉnh đánh giá chỉ số bệnh nhân phải thở ô xy, tỷ lệ giường bệnh còn trống để đánh giá các chỉ số thuộc các tiêu chí theo quy định.

- Tham mưu tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi phát triển kinh tế với tinh thần chủ động, sáng tạo, bám sát thực

⁽⁸⁾ Ví dụ: cấp độ dịch ở cấp xã đang là cấp độ 3 mà chỉ số 1c vượt quá ngưỡng 6/100.000 thì phải nâng lên 1 cấp độ là cấp độ 4.

tiền, không chủ quan khi dịch đi qua; đảm bảo phương châm “bốn tại chỗ”.

- Nâng cao hiệu quả công tác tiêm chủng tại địa phương và tổ chức triển khai tiêm chủng theo đúng số lượng vắc xin được cấp, không để lãng phí bất cứ nguồn vắc xin nào, đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ, biện pháp chuyên môn được quy định tại Mục III Hướng dẫn Tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” ban hành kèm theo Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ Y tế.

- Căn cứ tình hình diễn biến của dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh, chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch bảo đảm phù hợp.

2. Các Sở, Ban, ngành, hội, đoàn thể cấp tỉnh

- Tiếp tục nêu cao vai trò, trách nhiệm trong việc chủ động thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền tại Kế hoạch này; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc hoặc các nội dung vượt thẩm quyền, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền kịp thời xem xét, giải quyết.

- Chủ động hướng dẫn tổ chức triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; công bố trên các phương tiện truyền thông, các Trang thông tin điện tử của các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh, các huyện, thành phố về các hướng dẫn và các quy định phòng, chống COVID-19 trong hoạt động có liên quan; tổ chức thanh tra, kiểm tra, báo cáo theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp: Phối hợp, hỗ trợ, giám sát các Sở, Ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành phố trong quá trình thực hiện các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh: Tiếp tục tăng cường kiểm soát bảo đảm an ninh biên giới, đường mòn, lối mở. Tiếp tục huy động các lực lượng biên phòng, nhất là lực lượng quân y, dân quân tự vệ phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế và các địa phương trong công tác phòng, chống dịch COVID-19; tham gia cứu trợ Nhân dân trong khu vực cách ly.

5. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tạo môi trường an ninh, an toàn để các ngành các cấp triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh; làm tốt công tác nắm tình hình, chủ động công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý với các loại tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến công tác phòng, chống dịch COVID-19, nhất là các hành vi vi phạm về chống người thi hành công vụ. Bố trí lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự tại các khu điều trị F0, khu cách ly y tế tập trung.

- Tiếp tục ứng dụng hiệu quả nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác phòng, chống dịch; phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan cập nhật kết quả về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người nhiễm COVID-19 khỏi bệnh để triển khai thống nhất việc ứng dụng mã QR trên thẻ căn cước công dân (hoặc hình thức phù hợp đối với những người chưa có thẻ căn cước công dân) phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng, chống dịch COVID-19.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong quá trình thực hiện các giải pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19”; kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế huyện, thành phố đánh giá chỉ số bệnh nhân phải thở ô xy, tỷ lệ giường bệnh còn trống để đánh giá các chỉ số thuộc các tiêu chí tại địa bàn cấp xã trên địa bàn quản lý theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn:

+ Phân công nhân lực cập nhật hàng ngày, đánh giá vùng nguy cơ theo từng khu dân cư theo Quyết định số 218/QĐ-BYT ngày 27/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế để có các biện pháp phòng, chống dịch kịp thời, phù hợp với tình hình tại địa phương.

+ Chủ động đánh giá cấp độ dịch ở phạm vi quy mô nhỏ hơn (thôn, bon, buôn, tổ dân phố) để áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp và sát với thực tế nhất.

+ Chỉ đạo Trạm Y tế cấp xã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện đánh giá các chỉ số để xác định cấp độ dịch và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với cấp độ dịch theo quy định.

+ Tăng cường vai trò, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của Trạm Y tế lưu động, Tổ COVID-19 cộng đồng, Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng; công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ các trường hợp về/đến tỉnh, đến huyện, đến xã, đến thôn (bon) và đến từng hộ gia đình. Có các giải pháp quản lý hiệu quả những trường hợp tự theo dõi sức khỏe, cách ly F1 và điều trị F0 tại nhà đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng người cách ly lây nhiễm bệnh ra cộng đồng.

- Tạo điều kiện tối đa cho người dân, doanh nghiệp hoạt động nhưng phải đảm bảo công tác phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định; tuyệt đối không tiêu cực, nhũng nhiễu.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Y tế) để giải quyết./.



Phụ lục
BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH

I. ĐỐI VỚI TỔ CHỨC, CƠ QUAN, DOANH NGHIỆP

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Tổ chức hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời (trừ Biện pháp 8.6)				
1.1. Hoạt động trong nhà (Hội họp, tập huấn, hội thảo...) * 100% người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng	- Được hoạt động bình thường, thực hiện 5K, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch. - Đảm bảo * ở mục 1.1	- Không quá 70% công suất và số lượng người tham gia (trừ các cuộc họp quan trọng), người tham gia phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. - Đảm bảo * ở mục 1.1	- Không quá 50% công suất và số lượng người tham gia (trừ các cuộc họp quan trọng), người tham gia phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. - Đảm bảo * ở mục 1.1	
1.2. Hoạt động ngoài trời	- Được hoạt động bình thường, thực hiện 5K, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch. - Đối với cấp độ 2 thì đảm bảo * mục 1.1	- Không quá 100 người, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch, thông điệp 5k. - Đảm bảo * mục 1.1	- Không quá 50 người, thực hiện 5K, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch. - Đảm bảo * mục 1.1	
1.3. Tổ chức đám cưới, đám tang * Chịu sự giám sát của chính quyền địa phương	Được hoạt động bình thường, thực hiện 5K, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch.	- Không quá 50 người, thực hiện 5K. , thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch. - Đảm bảo * mục 1.1. và 1.3.	- Không quá 20 người, thực hiện 5K, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch. - Đảm bảo * mục 1.1 và 1.3	
2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ * Lái xe, nhân viên phục vụ trên xe đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 4 mục II phần 2 và hành khách đáp ứng các yêu cầu nêu tại khoản 2	- Hoạt động với tần suất bình thường theo quy định của Bộ Giao thông vận tải; - Đảm bảo * mục 2.	- Đối với vận tải hành khách theo tuyến cố định nội tỉnh, xe buýt nội tỉnh, taxi, hợp đồng, du lịch, vận chuyển học sinh, sinh viên: Số phương tiện hoạt động của đơn vị vận tải không vượt	- Dừng hoạt động vận chuyển hành khách bằng xe ô tô, gồm: vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh, nội tỉnh, xe buýt, hợp đồng, du lịch (trừ xe công nghệ dưới 9 chỗ sử	

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>mục I phần 2 Hướng dẫn tạm thời về tổ chức hoạt động vận tải của 05 lĩnh vực (đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, đường sắt, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 (ban hành kèm theo Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải).</p>			<p>quá 50% tổng số phương tiện vận tải của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với vận tải hành khách theo tuyến cố định liên tỉnh (bao gồm cả xe buýt liên tỉnh): Số chuyến xe khai thác không vượt quá 50% số chuyến xe theo kế hoạch đơn vị vận tải đăng ký khai thác đã được Sở Giao thông vận tải công bố (số chuyến/tháng) và có giãn cách chỗ ngồi trên phương tiện (không áp dụng giãn cách đối với xe giường nằm). - Đảm bảo * mục 2. 	<p>dụng hợp đồng điện tử), vận chuyển học sinh, sinh viên;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với xe taxi, xe công nghệ dưới 9 chỗ (xe hợp đồng, xe du lịch sử dụng hợp đồng điện tử) có vách ngăn với khách, thanh toán điện tử được phép hoạt động không vượt quá 20% tổng số phương tiện của đơn vị và có giãn cách chỗ trên phương tiện; - Trường hợp phương tiện vận tải hành khách có hành trình bắt buộc phải đi qua địa bàn có dịch ở cấp 4 thì không được dừng, đỗ. - Đảm bảo * mục 2.
<p>3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh</p> <p>* Người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Được hoạt động bình thường, nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng, chống dịch của tỉnh; thực hiện 5K. - Đảm bảo * mục 3 			<ul style="list-style-type: none"> - Được hoạt động nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng, chống dịch của tỉnh; - Đối với vận chuyển hàng bằng phương tiện xe máy: Chỉ người có đăng ký (nhân viên của doanh nghiệp bưu chính, shipper, người vận chuyển hàng của Ban Chỉ đạo các cấp, người vận chuyển hàng hóa thiết yếu phục vụ sinh

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
				hoạt của đời sống Nhân dân) được hoạt động. - Đảm bảo * mục 3
<i>* Đối với hoạt động sát hạch, cấp Giấy phép lái xe cơ giới đường bộ</i>	Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng, chống dịch của tỉnh; thực hiện 5K.		Được hoạt động nhưng thực hiện theo Phương án, hướng dẫn của Sở Giao thông vận tải	Dừng hoạt động
4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ				
4.1. Cơ sở sản xuất, đơn vị thi công các dự án, công trình giao thông, xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> - Được phép hoạt động; thực hiện 5K, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định. - Chủ cơ sở tự xây dựng phương án phòng, chống dịch và cam kết chịu trách nhiệm khi để xảy ra phát sinh dịch bệnh COVID-19 tại đơn vị thi công, sản xuất. - Người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng hoặc có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính theo quy định. 			
4.2. Cơ sở kinh doanh dịch vụ bao gồm trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối (trừ các cơ sở quy định tại Điểm 4.3, 4.4) * Đánh giá nguy cơ lây nhiễm định kỳ một lần/tuần theo Quy định tại Quyết định số 5619/QĐ-BYT ngày 7/12/2021 của Bộ Y tế.	<ul style="list-style-type: none"> - Được hoạt động bình thường, nhưng phải có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh. Thực hiện 5k. - Người tham gia thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 và được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. - Đảm bảo * mục 4.2 			<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 50% công suất. - Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh. Thực hiện 5k. - Người tham gia thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 và phải được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. - Đảm bảo * mục 4.2



Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>4.3. Nhà hàng/quán ăn, chợ truyền thống * Người tham gia thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, phải được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng; thực hiện 5K và Đánh giá nguy cơ lây nhiễm định kỳ 02 lần/tuần</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Được hoạt động bình thường, nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng, chống dịch của tỉnh; thực hiện 5K. - Người tham gia thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, và được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng; thực hiện 5K. - Đánh giá nguy cơ lây nhiễm định kỳ 01 lần/ tuần 		<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 70% công suất (nhà hàng, quán ăn uống có phòng riêng thì phục vụ ≤ 10 người/phòng và phải đảm bảo khoảng cách giữa người với người tối thiểu 2m). - Chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo quy định của tỉnh và cam kết chịu trách nhiệm khi để xảy ra dịch bệnh COVID-19. - Đảm bảo * mục 4.3 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 50% công suất (nhà hàng, quán ăn uống có phòng riêng thì phục vụ tối đa ≤10 người/phòng và phải đảm bảo khoảng cách giữa người với người tối thiểu 2m); - Chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định của tỉnh và cam kết chịu trách nhiệm khi để xảy ra dịch bệnh COVID-19. - Đảm bảo * mục 4.3
<p>4.4. Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao như vũ trường, karaoke, mát xa, quán bar, internet, trò chơi điện tử, làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp và các cơ sở khác * Người tham gia (khách hàng và nhân viên) phải được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động bình thường. - Chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn của chính quyền địa phương. - Đảm bảo * mục 4.4 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động 50% công suất của cơ sở và không quá 50% số người/phòng; thực hiện 5K; - Chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn của chính quyền địa phương. - Đảm bảo * mục 4.4 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngừng hoạt động (Trừ cắt tóc). - Đảm bảo * mục 4.4 	<p>Ngừng hoạt động</p>
<p>4.5. Hoạt động bán hàng rong, vé số dạo,...</p>	<p>Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định</p>	<p>Được hoạt động bình thường, người tham gia phải được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong</p>		<p>Ngừng hoạt động</p>



Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
	chung về phòng, chống dịch của tỉnh; thực hiện 5K.	vòng 6 tháng; thực hiện 5K		
5. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp <i>Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế về tổ chức hoạt động dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch của địa phương.</i>	Tổ chức dạy học trực tiếp theo quy định.		Tổ chức dạy học trực tiếp bảo đảm giãn cách phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và các điều kiện an toàn trong công tác phòng, chống dịch.	Tổ chức dạy học trực tiếp kết hợp dạy học trực tuyến bảo đảm giãn cách phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và các điều kiện an toàn trong công tác phòng, chống dịch.
6. Hoạt động cơ quan, công sở * Người tham gia phải được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.	Triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19 trong trường học theo quy định; phối hợp chặt chẽ với gia đình theo dõi, quản lý sức khỏe của học sinh để phòng ngừa, phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh nhằm xử lý, ngăn chặn kịp thời; phối hợp với cơ sở y tế địa phương xây dựng phương án phòng dịch và xử lý các tình huống phát sinh một cách kịp thời và có hiệu quả. - Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng, chống dịch của tỉnh; thực hiện 5K. - Đảm bảo * mục 6			Các cơ quan, đơn vị tăng cường làm việc trực tuyến, bố trí người đi làm luân phiên tại công sở không quá 50% (trừ các cơ quan, đơn vị: lực lượng vũ trang; y tế; môi trường; cứu hộ, cứu nạn và phòng chống thiên tai, thảm họa). - Đảm bảo * mục 6 - Đảm bảo * mục 6
7. Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự * Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn của chính quyền địa phương.	- Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng, chống dịch của tỉnh. - Đảm bảo * mục 7	- Hoạt động nhưng không tập trung quá 20 người và không quá 50% công suất của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; - Đảm bảo * mục 7	- Hoạt động nhưng không tập trung quá 10 người và không quá 50% công suất của cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo; - Đảm bảo * mục 7	Ngừng hoạt động



Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
Người tham gia phải được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng; thực hiện 5K.				
8. Hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao				
<p>8.1. Các doanh nghiệp lữ hành, vận chuyển khách du lịch; các khu, điểm du lịch; các cơ sở lưu trú du lịch</p> <p>* Người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng; thực hiện 5K.</p>	<p>- Hoạt động du lịch được tổ chức phục vụ 100% công suất, nhưng phải đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch cụ thể.</p> <p>- Đối với cấp độ 2: Đảm bảo * mục 8.1.</p>	<p>- Chỉ tổ chức hoạt động tham quan tại khu, điểm du lịch, sự kiện tập trung trong nhà và các chương trình du lịch theo nhóm không quá 25 người.</p> <p>- Cơ sở lưu trú du lịch, dịch vụ ăn uống trong cơ sở kinh doanh du lịch được hoạt động không quá 50% công suất tại cùng một thời điểm; phương tiện đưa đón khách không sử dụng quá 50% số ghế.</p> <p>- Các cơ sở lưu trú du lịch đang phục vụ khách có công suất trên 50% thì không đón khách mới.</p> <p>- Các cơ sở lưu trú du lịch tiếp nhận khách cách ly theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu phòng, chống dịch của cơ quan y tế địa phương.</p>	<p>- Dừng hoạt động tham quan tại khu, điểm du lịch; dừng tổ chức sự kiện tập trung trong nhà trên 20 người; dừng các chương trình du lịch trên địa bàn, đi và đến địa bàn này.</p> <p>- Cơ sở lưu trú du lịch, dịch vụ ăn uống trong cơ sở kinh doanh du lịch được hoạt động không quá 30% công suất tại cùng một thời điểm; phương tiện đưa đón khách không sử dụng quá 50% số ghế.</p> <p>- Các cơ sở lưu trú du lịch tiếp nhận khách cách ly theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu phòng, chống dịch của cơ quan y tế địa phương;</p> <p>- Đảm bảo * mục 8.1</p> <p>- Các cơ sở lưu trú du lịch đang phục vụ khách có</p>	



Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
			<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo * mục 8.1 - Bên cạnh đó phải đảm bảo các yêu cầu phòng chống dịch cụ thể 	<p>công suất trên 30% thì không đón khách mới.</p>
	<p>YÊU CẦU CỤ THỂ</p> <p>a) Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 theo quy định. Bố trí lãnh đạo phụ trách, theo dõi phòng chống COVID-19. Lập sổ theo dõi y tế, đo thân nhiệt của cán bộ nhân viên trước khi vào làm việc. Nhân viên có các biểu hiện sốt, ho, đau rát họng, khó thở phải xét nghiệm SARS-CoV-2 hoặc nghỉ làm và theo dõi sức khỏe y tế tại nhà.</p> <p>b) Bố trí khu vực đón tiếp khách, cửa ra vào và lối đi đúng khoảng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Niêm yết mã QR và bảng thông tin hướng dẫn đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi đón tiếp, trên phương tiện vận tải khách du lịch, nơi sử dụng dịch vụ và trong phòng ngủ của cơ sở lưu trú du lịch.</p> <p>c) Tổ chức đo thân nhiệt đối với khách đến sử dụng dịch vụ và người đến liên hệ, làm việc, người cung ứng vật tư, hàng hóa, dịch vụ tại địa bàn được đánh giá có cấp độ dịch cấp 3 và 4; cung cấp khẩu trang cho khách khi có nhu cầu.</p> <p>d) Bố trí bồn rửa tay bằng nước sạch, xà phòng, giấy khô lau tay hoặc cung cấp các sản phẩm vệ sinh rửa tay khô có chứa cồn tại nơi đón tiếp, khu vực dịch vụ, thang máy, các khu vực phòng, ban, nơi thay đồ của cán bộ, nhân viên theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.</p> <p>đ) Thường xuyên thực hiện quy trình vệ sinh, khử trùng khu vực công cộng, nơi tổ chức dịch vụ đông người, phương tiện vận chuyên, cơ sở lưu trú du lịch, trang thiết bị, dụng cụ phục vụ khách du lịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế.</p> <p>e) Đồ giặt là trong cơ sở kinh doanh du lịch và trang phục của khách được thu, chuyển tới khu vực giặt là theo hướng dẫn, khuyến cáo của cơ quan y tế.</p> <p>g) Lập và công bố đường dây nóng, trao đổi thông tin, hỗ trợ du khách. Thông báo ngay cho cơ quan y tế địa phương nếu phát hiện người có biểu hiện nghi nhiễm COVID-19.</p> <p>h) Cơ sở kinh doanh du lịch phải đăng ký và tự đánh giá an toàn COVID-19 hàng ngày tại địa chỉ http://safe.tourism.com.vn để kết nối với hệ thống an toàn COVID quốc gia.</p>			
<p>8.2. Hoạt động văn hóa phục vụ nhiệm vụ chính trị; hoạt động triển lãm; tổ chức ngày kỷ niệm, ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng</p>	<p>Xây dựng kế hoạch tổ chức và các phương án phòng, chống dịch theo từng cấp độ, chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm quy mô, cấp độ, thay đổi hình thức tổ chức theo tình hình diễn biến dịch bệnh và các quy định của địa phương. - Giảm 30% số lượng đại biểu, khách mời theo Kế 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm quy mô, cấp độ, thay đổi hình thức tổ chức theo tình hình diễn biến dịch bệnh và các quy định của địa phương. - Giảm 50% số lượng đại biểu, khách mời theo Kế 	<ul style="list-style-type: none"> - Dừng tổ chức các hoạt động. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày kỷ niệm, ngày truyền thống, ngày thành lập, ngày hưởng ứng trên các phương tiện

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>* Người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng; thực hiện 5K. Trừ trường hợp đặc biệt được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p>	<p>theo quy định.</p>	<p>hoạch được phê duyệt. - Đảm bảo * mục 8.2</p>	<p>hoạch được phê duyệt. Hạn chế khách mời từ các địa phương khác. - Tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày kỷ niệm, ngày truyền thống, ngày thành lập, ngày hưởng ứng trên các phương tiện thông tin đại chúng. - Đảm bảo * mục 8.2</p>	<p>thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử, ấn phẩm tuyên truyền.</p>
<p>8.3. Hoạt động lễ hội</p>	<p>Xây dựng kế hoạch tổ chức và các phương án phòng, chống dịch theo từng cấp độ, chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.</p>	<p>- Giám quy mô, điều chỉnh hình thức, thời gian tổ chức lễ hội; giảm tổ chức các hoạt động lễ hội đảm bảo các điều kiện về phòng, chống dịch bệnh căn cứ theo tình hình diễn biến dịch bệnh và các quy định thực tế tại địa phương. - Giám 50% số lượng đại biểu, khách mời theo Kế hoạch được phê duyệt. - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu về nguồn gốc của lễ hội, di tích và các nhân vật được thờ phụng, tôn vinh; các giá trị, ý nghĩa đích thực của tín ngưỡng và nghi lễ truyền thống.</p>	<p>- Chỉ tổ chức phần nghi lễ, không tổ chức hoạt động hội. - Không mời khách tham dự phần nghi lễ.</p>	<p>Dừng tổ chức lễ hội</p>



Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>8.4. Hoạt động thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật * Người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng; thực hiện 5K.</p>	<p>Xây dựng kế hoạch tổ chức và các phương án phòng, chống dịch theo từng cấp độ, chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 50% số lượng khách, khán giả, độc giả phục vụ. - Thực hiện các biện pháp khử khuẩn định kỳ theo Hướng dẫn của Bộ Y tế. - Đảm bảo * mục 8.4 - Có bảng nội quy hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 70% số lượng khách, khán giả, độc giả phục vụ - Thực hiện các biện pháp khử khuẩn định kỳ theo Hướng dẫn của Bộ Y tế. - Đảm bảo * mục 8.4 - Có bảng nội quy hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. 	<p>Dừng tổ chức hoạt động</p>
<p>8.5. Hoạt động di tích, bảo tàng * Người hướng dẫn, thuyết minh, tham quan đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p>	<p>Xây dựng kế hoạch tổ chức và các phương án phòng, chống dịch theo từng cấp độ, chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đón tiếp, phục vụ các đoàn tham quan không quá 20 người/đoàn; đảm bảo khoảng cách, thực hiện đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch. - Thực hiện các biện pháp khử khuẩn định kỳ theo hướng dẫn của Bộ Y tế. - Có bảng nội quy hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 - Đảm bảo * mục 8.5 	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đón tiếp, phục vụ các đoàn tham quan không quá 10 người/đoàn; đảm bảo khoảng cách, thực hiện đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch. - Thực hiện các biện pháp khử khuẩn định kỳ theo hướng dẫn của Bộ Y tế. - Có bảng nội quy hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. - Đảm bảo * mục 8.5 	<p>Dừng tổ chức các hoạt động</p>
<p>8.6. Hoạt động tập luyện thể dục thể thao</p>				
<p>8.6.1. Hoạt động tập luyện thể dục thể thao ngoài trời. * Người hướng dẫn, người tham gia, người đứng ra tổ chức hoạt động tập luyện thể dục thể thao ngoài trời đáp ứng điều kiện đã tiêm</p>	<p>YÊU CẦU CHUNG: Người tham gia các hoạt động tập luyện thể dục thể thao ngoài trời đảm bảo khoảng cách tối thiểu là 2m. Người tham gia tập luyện chủ động các biện pháp vệ sinh, sát khuẩn bề mặt đối với các trang, thiết bị tập luyện.</p>			
<p>Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế tập luyện ngoài trời theo nhóm đông người. Trong trường hợp tập luyện theo nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - Hạn chế tối đa hoạt động tập luyện theo nhóm đông người. Trong trường hợp tập luyện theo nhóm không 	<p>Dừng hoạt động tập luyện thể dục thể thao ngoài trời tại các khu vực công cộng.</p>

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p>	<p>chung về phòng chống dịch của tỉnh.</p>	<p>không quá 50 người mỗi nhóm, đảm bảo giãn cách, duy trì mật độ tập luyện tối thiểu là 4m²/ người, tuân thủ nguyên tắc một chiều trong tập luyện theo nhóm. - Đảm bảo * mục 8.6.1</p>	<p>quá 20 người mỗi nhóm, đảm bảo giãn cách, duy trì mật độ tập luyện tối thiểu là 6m²/người, tuân thủ nguyên tắc một chiều trong tập luyện theo nhóm. - Đảm bảo * mục 8.6.1</p>	
<p>8.6.2. Hoạt động tập luyện thể dục thể thao trong nhà.</p>	<p>YÊU CẦU CHUNG: Người tham gia hoạt động tập luyện thể dục thể thao trong nhà phải đáp ứng điều kiện đã tiêm đủ đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. Cơ sở thể dục thể thao, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ phục vụ tập luyện thể dục thể thao trong nhà có trách nhiệm xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch Covid-19 và phương án xử lý khi có trường hợp mắc COVID-19 theo quy định; tổ chức quét mã QR, thu thập thông tin người tham gia hoạt động, người đến sử dụng dịch vụ (thông qua mã QR hoặc khai báo y tế trực tiếp hoặc trực tuyến hàng ngày; đảm bảo đầy đủ dung dịch khử khuẩn, nước rửa tay với xà phòng tại các khu vực tập luyện, thi đấu. Phòng tập phải đảm bảo thông gió tốt, khuyến khích thông gió tự nhiên; có nội quy, bảng hướng dẫn người tập thực hiện các quy định về phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia và quy định của Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>			
	<p>Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng chống dịch của tỉnh.</p>	<p>- Giảm quy mô phòng tập (công suất tối đa 70%); hàng ngày cơ sở cung ứng dịch vụ phải thực hiện vệ sinh, sát khuẩn trang, thiết bị. - Người hướng dẫn, người tham gia hoạt động tập luyện thể dục thể thao đáp ứng điều kiện đã đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p>	<p>- Hạn chế số lượng người tập (công suất sử dụng phòng tập tối đa là 50%). Đối với các phòng tập có thiết kế khép kín, không có điều kiện thông gió, nguy cơ dễ lây lan dịch bệnh có thể yêu cầu tạm dừng hoạt động. - Người hướng dẫn tập luyện và người tham gia hoạt động tập luyện thể dục thể thao đáp ứng điều kiện đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy</p>	<p>Dừng hoạt động của các cơ sở cung ứng dịch vụ tập luyện thể dục thể thao trong nhà.</p>



Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4			
			định của Bộ Y tế hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. - Cơ sở cung ứng dịch vụ có trách nhiệm thực hiện biện pháp khử khuẩn hàng tuần; thực hiện vệ sinh, sát khuẩn trang, thiết bị hàng ngày và thực hiện phòng, chống dịch theo đúng quy định.				
8.6.3. Hoạt động thi đấu Thể dục thể thao	YÊU CẦU CHUNG: Ban Tổ chức giải hoặc đơn vị tổ chức giải thể thao chịu trách nhiệm xây dựng, triển khai phương án đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 trình cấp có thẩm quyền cho phép tổ chức giải duyệt trong thời hạn tối thiểu là 15 ngày trước khi giải khai mạc (bao gồm việc kiểm tra, xét nghiệm, đảm bảo an toàn cho người tham gia, khán giả và phương án phối hợp với cơ quan y tế xử lý khi phát hiện ca mắc mới; thực hiện các biện pháp khử khuẩn, vệ sinh trang, thiết bị, dụng cụ).			Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng, chống dịch của tỉnh.	<ul style="list-style-type: none">- Giảm quy mô, điều chỉnh hình thức tổ chức giải thi đấu thể thao đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch trên từng địa bàn.- Hạn chế số lượng khán giả; duy trì công suất khán đài tối đa là 50%.- Những người tham gia thi đấu, người tham gia tổ chức, phục vụ giải đấu, khán giả đến từ địa bàn có dịch cấp độ 3 phải đáp ứng các điều kiện đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định	<ul style="list-style-type: none">- Hạn chế tổ chức các giải thể thao có quy mô lớn; chỉ tổ chức các giải thi đấu thể thao cấp tỉnh có quy mô hạn chế; các giải thể thao quần chúng có số lượng người tham gia thi đấu đông chỉ được tổ chức ngoài trời, trong không gian thoáng.- Vận động viên, người tham gia thi đấu, người tham gia tổ chức, phục vụ giải đấu, khán giả phải đáp ứng các điều kiện đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi	Dừng tổ chức các giải thi đấu thể thao.

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
		<p>của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng hoặc có giấy xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 trong thời gian tối đa là 72 giờ trước khi giải khai mạc hoặc thi đấu.</p>	<p>bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng hoặc có giấy xét nghiệm âm tính với SARS-CoV-2 trong thời gian tối đa là 72 giờ trước khi giải khai mạc hoặc thi đấu.</p> <p>- Đối với các giải thể thao có lượng khán giả lớn như thi đấu bóng đá, duy trì công suất khán đài tối đa là 30%. Trong trường hợp cần thiết có thể áp dụng hình thức thi đấu không có khán giả.</p>	
8.7. Hoạt động tập huấn, đào tạo vận động viên				
<p>8.7.1. Vận động viên, huấn luyện viên, cán bộ chuyên môn, nhân viên phục vụ đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng</p>	<p>Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định chung về phòng, chống dịch của tỉnh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi sức khỏe trong vòng 7 ngày kể từ ngày đến tập trung tại cơ sở huấn luyện. - Hạn chế ra khỏi cơ sở huấn luyện trong quá trình tham gia huấn luyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi sức khỏe trong vòng 14 ngày kể từ ngày đến tập trung tại cơ sở huấn luyện. - Hạn chế ra khỏi cơ sở huấn luyện trong quá trình tham gia huấn luyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cách ly tại nhà hoặc nơi lưu trú trong vòng 7 ngày; theo dõi sức khỏe trong vòng 7 ngày kể từ ngày đến tập trung tại cơ sở huấn luyện. - Có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính bằng phương pháp RT-PCR trong vòng 72 giờ trước khi đến tập trung tại cơ sở huấn luyện. - Không ra khỏi cơ sở huấn luyện trong quá trình tham gia huấn luyện.
<p>8.7.2. Vận động viên, huấn luyện viên, cán bộ chuyên môn, nhân viên phục vụ</p>	<p>Được hoạt động bình thường nhưng phải đảm bảo theo các quy định</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi sức khỏe trong vòng 7 ngày kể từ ngày đến tập trung tại cơ 	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi sức khỏe trong vòng 14 ngày kể từ ngày đến cơ sở huấn luyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cách ly tại nhà hoặc nơi lưu trú trong vòng 7 ngày; theo dõi sức khỏe



Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<i>chưa tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế.</i>	chung về phòng, chống dịch của tỉnh.	sở huấn luyện. - Có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính bằng phương pháp RT-PCR trước khi đến tập trung tại cơ sở huấn luyện. - Hạn chế ra khỏi cơ sở huấn luyện trong quá trình tham gia huấn luyện.	- Có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính bằng phương pháp RT-PCR trước khi đến tập trung tại cơ sở huấn luyện. - Không ra khỏi cơ sở huấn luyện trong quá trình tham gia huấn luyện.	trong vòng 7 ngày tiếp theo (kể từ ngày đến tập trung tại cơ sở huấn luyện). - Có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính bằng phương pháp RT-PCR trong vòng 72 giờ trước khi đến tập trung tại cơ sở huấn luyện. - Không ra khỏi cơ sở huấn luyện trong quá trình tham gia huấn luyện.
9. Ứng dụng công nghệ thông tin				
9.1. Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19	Áp dụng			
9.2. Quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR	Áp dụng			



II. ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Tuân thủ 5K	Áp dụng			
2. Ứng dụng công nghệ thông tin	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh); - Sử dụng mã QR theo quy định của chính quyền và cơ quan y tế. 			
3. Đi lại của người dân đến từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau				
3.1. Quy định chung người đến/về tỉnh Đắk Nông	<ul style="list-style-type: none"> - Người từ các địa phương khi đến/về tỉnh Đắk Nông thực hiện khai báo y tế, tuân thủ 5K và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định; - Đối với phụ nữ mới sinh, trẻ em dưới 16 tuổi, phụ nữ có thai, bệnh nhân hậu phẫu, người già, người hạn chế vận động, bệnh nhân đang chạy thận nhân tạo, người bị bệnh hoặc sức khỏe yếu cần có người chăm sóc...Thực hiện cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế và cơ quan y tế địa phương. - Về các biện pháp cách ly: <ul style="list-style-type: none"> + Cách ly Y tế tại các cơ sở lưu trú (khách sạn/nhà nghỉ): những người đủ điều kiện, tự nguyện chi trả kinh phí; + Cách ly Y tế tại các cơ sở cách ly tập trung của huyện, thành phố: những người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không đảm bảo các điều kiện cách ly Y tế tại nhà và các ly Y tế tại cơ sở lưu trú; + Cách ly Y tế tại nhà: Những trường hợp còn lại. Đối với những trường hợp này sẽ phong tỏa cả hộ gia đình có người đang cách ly. 			
3.2. Quy định phân chia theo nhóm người đến/về tỉnh Đắk Nông: Có 03 nhóm như sau	<p>a) Nhóm 1</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế (<i>Có chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế trên Sổ sức khỏe điện tử hoặc có giấy chứng nhận tiêm chủng đủ liều của cơ quan có thẩm quyền cấp</i>); - Người đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 06 tháng tính đến thời điểm về địa phương (<i>có giấy xác nhận khỏi bệnh COVID-19 hoặc giấy ra viện</i>). <p>b) Nhóm 2: Những người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế (<i>Có chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo quy định của Bộ Y tế trên Sổ sức khỏe điện tử hoặc có giấy chứng nhận tiêm chủng đủ liều của cơ quan có thẩm quyền cấp</i>);</p> <p>c) Nhóm 3: Không thuộc nhóm 1 và nhóm 2.</p>			
3.3. Quy định đi lại theo từng cấp độ như sau	Được đi lại; thực hiện nghiêm 5K.	<ul style="list-style-type: none"> - Được đi lại; thực hiện nghiêm 5K; - Theo dõi sức khỏe và nếu có dấu hiệu bất thường về sức khỏe như ho, sốt, khó thở, đau rát 	Được đi lại nhưng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Đối với người thuộc nhóm 1 và nhóm 2: Thực 	Hạn chế đi lại, những người đi lại cần tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Đối với người thuộc nhóm 1: Thực hiện Thông điệp 5K và

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
		<p>họng, mất vị giác hoặc khứu giác thì báo cho cơ quan y tế để theo dõi và xử trí theo quy định.</p>	<p>hiện Thông điệp 5K và thông báo ngay cho cơ quan Y tế trên địa bàn trong trường hợp xuất hiện các triệu chứng sốt, ho, đau họng, khó thở, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác.</p> <p>- Đối với người thuộc nhóm 3: Thực hiện Thông điệp 5K; tự theo dõi sức khỏe trong vòng 7 ngày. Thông báo ngay cho cơ quan Y tế trên địa bàn khi xuất hiện các triệu chứng sốt, ho, đau họng, khó thở, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác.</p>	<p>thông báo ngay cho cơ quan Y tế trên địa bàn trong trường hợp xuất hiện các triệu chứng sốt, ho, đau họng, khó thở, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác.</p> <p>- Đối với người thuộc nhóm 2: Thực hiện thông điệp 5K và tự theo dõi sức khỏe trong vòng 07 ngày. Thông báo ngay cho cơ quan Y tế trên địa bàn khi xuất hiện các triệu chứng sốt, ho, đau họng, khó thở, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác.</p> <p>- Đối với người thuộc nhóm 3: Thực hiện Thông điệp 5K; cách ly tại nhà, nơi lưu trú trong vòng 07 ngày hoặc cách ly tập trung (khi không đủ điều kiện cách ly tại nhà/nơi lưu trú) kể từ ngày đến/về địa phương. Thông báo ngay cho cơ quan Y tế trên địa bàn khi xuất hiện các triệu chứng sốt, ho, đau họng, khó thở, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác.</p>
<p>4. Điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19</p>	<p>Thực hiện theo Hướng dẫn của Bộ Y tế và quyết định của chính quyền địa phương phù hợp với điều kiện thu dung, điều trị tại địa phương và điều kiện ăn ở, sinh hoạt, nguyện vọng của người nhiễm COVID-19.</p>			